

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do Hạnh phúc**

Bản án số 233/2017/HSPT

Ngày 16/8/2017

**NHÂN DÂN
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhàn

Các Thẩm phán: Ông Văn Công Dân và ông Doãn Đình Quyền

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Ái Vân, Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 205/2017/HSPT ngày 06/7/2017 đối với bị cáo Võ H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 26/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo: VÕ H (gọi khác là **T**), sinh 1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc kinh; nghề nghiệp làm nông; trình độ học vấn 4/12; con ông Võ Văn H và bà Nguyễn Thị L (chết); có vợ Sùng Thị M và 02 con, con lớn sinh 2015, con nhỏ sinh 2016; tiền sự, tiền án không; bị bắt tạm giữ ngày 28/11/2016, có mặt.

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 27/11/2016, Võ H nhận được điện thoại của một người không rõ lai lịch tên là C liên hệ để bán ma túy, H đồng ý mua ma túy và hẹn gặp nhau tại khu vực rừng gần nhà H. Sau đó đến điểm hẹn, H đưa cho C 22.000.000đ và nhận ma túy đựng trong 07 gói nilon.

Khoảng 16 giờ ngày 28/11/2016, H nhận được điện thoại của một người không rõ lai lịch hỏi mua ma túy với giá 3.000.000đ, H đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại đầu đường thôn G, xã E, huyện K.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, H lấy lượng ma túy có giá trị 3.000.000đ đựng vào túi nilon màu xanh để trong túi quần rồi đi đến điểm hẹn bán ma túy, trên đường đi thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải H đang mặc 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng và túi áo khoác H đang mặc có 07 gói nilon màu xanh có chứa chất rắn màu trắng. H khai nhận đó là Hêrôin.

-Vật chứng:

+01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất rắn màu trắng (Ký hiệu M1) và 01 gói nilon không màu bên trong có 07 gói nilon màu xanh có chứa chất rắn màu trắng (Ký hiệu M2).

+01 điện thoại di động hiệu VIVO Y31 kèm 02 sim và 01 chứng minh nhân dân mang tên Võ H

-Bản kết luận giám định số 730/GĐMT-PC54 ngày 02/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu xanh có khối lượng 1,1911 gam, chất gửi giám định có ma túy là Hêrôin. Chất màu trắng đựng trong 07 gói nilon màu xanh có tổng khối lượng 12,3077 gam, chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Hêrôin; tổng khối lượng ma túy là **13,4988** gam Hêrôin.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2017/HSST ngày 30/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Krông Năng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 khoản 4 Điều 30 BLHS.

Xử phạt bị cáo Võ H 10 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/11/2016.

Phạt bổ sung bị cáo Võ H 10.000.000đ sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo phải nộp một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 12/6/2017 bị cáo Võ H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Võ H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Võ H 10 năm tù là phù hợp. Do đó, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử

phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Võ H tại phiên tòa phúc thẩm cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 16 giờ ngày 27/11/2016, Võ H mua ma túy giá trị 22.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch tên là C, nhằm mục đích đem bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ ngày 28/11/2016, sau khi nhận được điện thoại của một người đàn ông không rõ lai lịch hỏi mua ma túy với giá 3.000.000đ, H đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại đầu đường đất thôn G, xã E, huyện K. Trên đường đi đến điểm hẹn bán ma túy, H bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang, thu giữ tổng khối lượng 13,4988 gam Hêroin.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 194 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Võ H, thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Võ H 10 năm tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt tù.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Võ H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ H.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 26/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng về hình phạt tù.

Áp dụng điểm h khoản 2, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 khoản 4 Điều 30 BLHS.

Xử phạt bị cáo **VÕ H 10 năm tù**, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/11/2016.

Phạt bổ sung bị cáo **VÕ H 10.000.000 đồng** sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo phải nộp một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Võ H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng.
- VKSND tỉnh Đắk Lắk.
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk.
- Văn phòng Cơ quan CSĐT Đắk Lắk.
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- Cơ quan THAHS CA Đắk Lắk.
- TAND huyện K
- VKSND huyện K
- CA huyện K
- Cơ quan THAHS CA huyện K
- Chi cục THADS huyện K
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nhàn

